TOÀ ÁN ND HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ÁN SỐ: 72 /2018/ HS-ST
NGÀY: 01/11/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán sơ cấp - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Hằng.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Thanh Bình.

2. Ông Dương Minh Thiết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thủy - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên Tòa: Ông Lê Đình Luyện – Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 01/11/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2018/HS-ST ngày 04/10/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2018/QĐXXST-HS ngày 15/10/2018 đối với bị cáo:

Vi Văn C, sinh năm 1976. Tên gọi khác: Không có. Giới tính: Nam.

- Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Nùng. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/12; Bố đẻ: Vi Văn Ú (đã chết); Mẹ đẻ: Đào Thị M, sinh năm 1942; Gia đình có 08 anh em, bản thân là thứ sáu; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

+ Bản án số 08 ngày 20/3/2000, TAND huyện Lạng Giang xử phạt 08 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Bản án số 584 ngày 23/4/2003, TANDTC xử phạt 02 năm tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển giao thông đường bộ".

+ Bản án số 91 ngày 28/11/2008, TAND huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 08 năm tù về tội "cướp tài sản". Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 28/9/2014.

- Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang – Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987 – (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn P, xã Thắng Cương, huyệnDũng, tỉnh Bắc Giang.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Đỗ Minh Y, sinh năm 1993 – (Vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn H, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Vi Văn H, sinh năm 1971 – (Vắng mặt).

2. Anh Đỗ Minh H, sinh năm 1968 – (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Vi Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

- Khoảng 23 giờ ngày 20 hoặc ngày 21/7/2018 (C khai không nhớ chính xác ngày), C đi bộ sang nhà trọ của anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987, ở thôn P, xã Thắng Cương, huyện, Y Dũng, tỉnh Bắc Giang thuê của anh Vi Văn T, sinh năm 1966 ở thôn H, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang để cho công nhân làm đường ở, vì C biết anh Đ đi làm ở công trình khác không có ở nhà trọ nên C đã nảy sinh ý định đến nhà anh Đ thuê để trộm cắp tài sản. C quan sát thấy cánh cửa nhà bếp đóng khóa nhưng bị trượt khỏi đường ray trên và dưới. Thấy vậy, C dùng tay kéo cánh cửa từ trong ra ngoài tạo thành khe hở và đi vào trong nhà bếp. C đi đến tháo bình gas, bếp gas cho vào 02 bao tơ dứa nhặt ở bếp rồi vác về để ở cổng nhà mình. Sau đó, C quay lại và tiếp tục trộm cắp: 01 kìm cắt tay cầm bọc nhựa có ký hiệu "YCUII"; 01 kìm bấm tay cầm bọc nhựa có chữ "MEIFA"; 01 mỏ lết bằng kim loại dài 20cm, thân in dòng chữ "FORGED"; 03 cà lê 18 bằng kim loại sáng màu; 01 kéo cắt bằng kim loại dài 30cm, tay cầm bọc nhựa và vải; 01 tô vít đầu bốn cạnh dài 13cm, chuôi bằng nhựa màu đen; 01 tô vít đầu hai cạnh dài 12cm, chuôi bằng nhựa màu đỏ; 01 búa bằng kim loại cán dài 14cm; 01 máy khoan cầm tay không rõ nhãn hiệu; 07 mũi khoan bằng kim loại; 01 hộp nhựa dạng cặp bên trong có 01 máy khoan ký hiệu "AC26B"; 01 mũi khoan dạng xoắn; 01 can nhựa 20 lít chứa chất lỏng nặng 13,5kg. C mang toàn bộ các đồ vật trên đến nhà anh Vi Văn Hiệp, sinh năm 1971 là anh trai C ở cùng thôn gửi rồi mang bếp gas và bình gas đến bán cho anh Đỗ Minh Y, sinh năm 1993 ở cùng thôn được 500.000 đồng. Khi gửi và bán tài sản trộm cắp, C đều không nói cho anh Hiệp và anh Y biết đó là tài sản trộm cắp mà có.

Ngày 27/02/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lạng Giang kết luận: "01 kìm cắt tay cầm bọc nhựa có ký hiệu "YCUII" có giá 25.000 đồng; 01 kìm bấm tay cầm bọc nhựa có chữ "MEIFA" có giá 20.000 đồng; 01 mỏ lết bằng kim loại dài 20cm, thân có in dòng chữ "FORGED" có giá 80.000 đồng; 03 cà lê 18 bằng kim loại sáng màu có giá 60.000 đồng; 01 kéo cắt bằng kim loại dài 30cm, tay cầm bọc nhựa và vải giá 15.000 đồng; 01 tua vít bốn cạnh dài 13cm, chuôi bằng nhựa màu đen có giá 10.000 đồng; 01 tô vít hai cạnh dài 15cm, chuôi bằng nhựa màu đỏ có giá 10.000 đồng; 01 búa bằng kim loại cán dài 19cm có giá 10.000 đồng; 01 máy khoan cầm tay không rõ nhãn hiệu có giá 200.000 đồng; 01 cặp hộp nhựa bên trong có 01 máy khoan ký hiệu "AC26B" (kèm theo 08 mũi khoan bằng kim loại) có giá 500.000 đồng; 01 can dầu Diesel loại can 20 lít có trọng lượng 13,5kg có giá 255.000 đồng; 02 cuộn dây điện màu vàng, mỗi cuộn dài 20m có giá 380.000 đồng; 02 lưỡi cắt của máy thủy lực có giá 700.000 đồng; 02 bó ti sắt, mỗi bó có 50 cây dạng xoắn có giá 1.500.000 đồng; 01 bếp gas đôi Model PA-888B có giá 700.000 đồng; 01 bình gas vỏ bằng kim loại màu xanh nặng 15kg (kèm theo dây van gas) có giá 280.000 đồng.Tổng các loại tài sản được định giá là 4.745.000 đồng".

Trong các tài sản mà Hội đồng định giá trên có 02 quận dây điện, 02 lưỡi cắt của máy thủy lực và 02 bó ti sắt mỗi bó có 50 cây dạng xoắn là do Anh Nguyễn Văn Đ kê khai bị mất đều được định giá. Tuy nhiên, C chỉ thừa nhận các tài sản Cơ quan điều tra đã thu giữ được, ngoài ra không trộm cắp thêm tài sản nào khác nữa. Ngoài lời khai của anh Đ và C, không có tài liệu khác chứng minh bị cáo C trộm cắp các tài sản như anh Đ đã khai. Do vậy, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ kết luận Vi Văn C đã trộm cắp toàn các đồ vật, tài sản như anh Đ trình bày mà chỉ chứng minh được trị giá tài sản Vi Văn C trộm cắp là 2.165.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 72/CT-VKS-LG ngày 03/10/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố Vi Văn C về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần tranh luận, sau khi đánh giá tính chất vụ án, nhân thân cũng như mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện VKSND Huyện Lạng Giang vẫn giữ nguY quan Đ như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Đ s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS phạt Vi Văn C từ 08 đến 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngoài ra vị đại diện VKS còn đề nghị HĐXX xử lý về trách nhiệm dân sự, vật chứng và án phí của vụ án.

- Bị cáo Vi Văn C không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, ý kiến của các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc đánh giá chứng cứ: Tại phiên tòa, qua xét hỏi bị cáo Vi Văn C đã thừa nhận: Khoảng 23 giờ, một ngày tháng 07 năm 2018, tại nhà anh Nguyễn Văn Đ thuê trọ của gia đình anh Vi Văn T, sinh năm 1966 ở thôn H, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, C có hành vi trộm cắp của anh Đ: 01 kìm cắt tay cầm bọc nhựa; 01 kìm bấm tay cầm bọc nhựa; 01 mỏ lết bằng kim loại; 03 cà lê 18 bằng kim loại sáng màu; 01 kéo cắt bằng kim loại; 01 tua vít bốn cạnh; 01 tô vít hai cạnh; 01 búa bằng kim loại; 01 máy khoan cầm tay không rõ nhãn hiệu; 01 cặp hộp nhựa bên trong có 01 máy khoan (kèm theo 08 mũi khoan bằng kim loại); 01 can dầu Diesel; 01 bếp gas đôi và 01 bình gas vỏ bằng kim loại (kèm theo dây van gas). Tổng trị giá tài sản trộm cắp định giá 2.165.000 đồng (Hai triệu, một trăm sáu mươi lăm ngàn đồng).

Lời khai nhận tội của bị cáo được chứng minh bằng đơn trình báo, lời khai của người bị hại cùng tang vật chứng đã thu hồi trả cho người bị hại, của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng trong vụ án và phù hợp với thời gian địa Đ xảy ra tội phạm. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận Vi Văn C đã phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng số 72/QĐ-KSĐT ngày 03/10/2018 của VKSND huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đã truy tố đối với Vi Văn C về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và biện pháp xử lý:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, hành vi đó không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây gây ảnh hưởng xấu

đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây bức xúc phẫn nộ và làm hoang mang tinh thần trong quần chúng nhân dân. Do đó phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo để giáo dục riêng, đồng thời răn đe ngăn chặn phòng ngừa tội phạm chung trên địa bàn.

- Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy:

+ Về tình tiết tăng nặng: Không có.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo xuất thân từ thành phần lao động, phạm tội đầu thú, quá trình điều tra và trước phiên toà hôm nay khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Do vậy cần áp dụng Đ s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Xét về nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo Vi Văn C có nhân thân:

+ Bản án số 08 ngày 20/3/2000, TAND huyện Lạng Giang xử phạt 08 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo chấp hành xong án phí ngày 20/3/2000.

+ Bản án số 584 ngày 23/4/2003, TANDTC xử phạt 02 năm tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển giao thông đường bộ". Chấp hành xong hình phạt ngày 22/02/2004, chấp hành xong án phí ngày 08/01/2010.

+ Bản án số 91 ngày 28/11/2008, TAND huyện Lạng Giang xử phạt 08 năm tù về tội "cướp tài sản", bị cáo chấp hành xong án phí ngày 17/12/2009, Chấp hành xong hình phạt ngày 28/9/2014.

Từ những tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự HĐXX thấy cần lên một hình phạt tương xứng, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành con người lương thiện.

Do Vi Văn C đang bị tạm giam nên HĐXX quyết định tạm giam bị cáo theo quy định tại Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo của xã Hương Sơn, chưa có vợ con nên HĐXX miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[5] Việc xử lý vật chứng: Ngày 26/7/2018, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại số tài sản Vi Văn C đã trộm cắp gửi và bán ở nhà anh Hiệp và anh Y cho chủ sở hữu anh Nguyễn Văn Đ.

- 01 chiếc điện thoại di động Nokia vỏ màu tím- trắng là tài sản cá nhân của Vi Văn C không liên quan đến hành vi phạm tội, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo C không yêu cầu nhận lại mà đề nghị HĐXX xung vào công quỹ nhà nước chiếc điện thoại này. HĐXX chấp nhận yêu cầu của bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn Đ yêu cầu Vi Văn C phải bồi thường thêm số tiền 2.500.000 đồng tương đương với số tài sản bị mất không thu hồi được; anh Y yêu cầu C bồi hoàn số tiền 500.000đồng đã bỏ ra mua bình gas và bếp gas do C đem đến bán. Tại phiên tòa bị cáo Vi Văn C đồng ý chấp nhận các yêu cầu trên của anh Nguyễn Văn Đ và anh Đỗ Minh Y. Do vậy HĐXX chấp nhận ý kiến của bị cáo.

Đối với anh Vi Văn H là người cho C gửi đồ và anh Đỗ Minh Y là người mua bếp gas và bình gas của C, khi gửi đồ và bán đồ C không nói cho anh H và anh Y biết là đồ do trồm cắp mà có, nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa hôm nay bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng trong vụ án đều vắng mặt. Tuy nhiên đã được Tòa án tiến hành tống đạt giấy báo phiên tòa đầy đủ, hợp lệ.

[7] Về án phí: Bị cáo Vi Văn C thuộc đối tượng hộ nghèo nên không phải chịu án phí HSST và án phí dân sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1/- TuY bố: Bị cáo Vi Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

* Áp dụng khoản 1 Điều 173; Đ s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt Vi Văn C 09 (Chín) tháng tù. Thời gian thụ hình được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 25/7/2018.

2/- Về vật chứng: Áp dụng Đ a khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Sung vào công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại Nokia vỏ màu tím – trắng của Vi Văn C.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS; Điều 30 BLTTHS; Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự: Chấp nhận thỏa thuận: Vi Văn C có trách nhiệm bồi thường cho anh Anh Nguyễn Văn Đ số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) và bồi hoàn cho anh Đỗ Minh Y số tiền 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng).

4/- Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 BLTTHS 2015; Đ đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho Vi Văn C.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuY án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có 15 ngày kháng cáo, kể từ ngày nhận tống đạt hoặc được niêm iết bản án vắng mặt./.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang
- CQĐT + CQTHAHS Công an huyện Lạng Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh BG.
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hằng